

Số: **142**/QĐ-PGDĐT

Thị xã Kỳ Anh, ngày **13** tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Điều lệ Hội khỏe Phù đồng học sinh phổ thông
cấp thị xã năm học 2017-2018

Căn cứ Thông tư số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 648/QĐ-SGDĐT ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Tĩnh về việc Ban hành Điều lệ Hội khỏe Phù đồng học sinh phổ thông cấp tỉnh năm học 2017-2018;

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội khỏe Phù đồng học sinh phổ thông cấp thị xã năm học 2017-2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận chuyên môn, tài vụ và hiệu trưởng các trường Tiểu học, THCS, TH&THCS trong toàn thị xã, thủ trưởng các đơn vị liên quan, Ban tổ chức và các thành viên tham gia HKPD chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các thành viên Ban tổ chức ;
- Các trường TH, THCS, TH&THCS;
- Lưu VT;
- Gửi văn bản điện tử;

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Sum

ĐIỀU LỆ

Hội khỏe Phù Đổng học sinh PT cấp thị xã năm học 2017 - 2018
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 142 /QĐ-PGDĐT ngày 13 tháng 11 năm 2017
của Trưởng Phòng GD&ĐT)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Hội khỏe Phù đổng (HKPD) của học sinh phổ thông nhằm tiếp tục duy trì và đẩy mạnh cuộc vận động **“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”**, thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong học sinh phổ thông để nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

1.2. Đánh giá công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường phổ thông.

1.3. Phát hiện năng khiếu và những tài năng thể thao của học sinh phổ thông nhằm bồi dưỡng đào tạo tài năng thể thao cho đất nước.

2. Yêu cầu

2.1. HKPD của học sinh cần được các trường TH, THCS, TH&THCS phổ biến quán triệt mục đích, ý nghĩa đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh và chỉ đạo tổ chức đại hội theo quy định của Điều lệ với phương châm: vận động đông đảo học sinh, cán bộ, giáo viên tham gia rèn luyện thể lực, tăng cường sức khỏe đáp ứng nhiệm vụ học tập và giáo dục toàn diện cho học sinh.

2.2. Để nâng cao chất lượng HKPD của học sinh, các đơn vị cần tập trung tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, sân tập, nhà tập và các trang thiết bị, dụng cụ để phục vụ việc dạy và học môn thể dục, tổ chức các hoạt động ngoại khóa TDTT trong trường học.

2.3. Việc tổ chức, điều hành thi đấu từng môn thể thao cần phải thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc và tuân thủ theo đúng luật và điều lệ thi đấu.

2.4. HKPD phải được tổ chức tuyệt đối an toàn, tiết kiệm tránh hình thức, phô trương, lãng phí; thực hiện nghiêm Chỉ thị 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao và Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Điều 2. CÁC MÔN THI VÀ NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Các môn thi đấu cấp cụm:

- 1.1. Cờ vua: TH (nam, nữ), THCS (nam, nữ);
- 1.2. Bóng chuyền (6 - 6), THCS (nam, nữ);
- 1.3. Bóng đá: Tiểu học (nam 5 người);
- 1.4. Bóng bàn: TH (nam, nữ), THCS (nam, nữ);
- 1.5. Đá cầu: THCS (nam, nữ);
- 1.6. Đẩy gậy: THCS (nam, nữ).

2. Các môn thi đấu cấp Thị xã:

- 2.1. Cờ vua: TH (nam, nữ), THCS (nam, nữ);
- 2.2. Bóng chuyền (6 - 6), THCS (nam, nữ);
- 2.3. Bóng đá: Tiểu học (nam 5 người);
- 2.4. Bóng bàn: TH (nam, nữ), THCS (nam, nữ);
- 2.5. Đá cầu: THCS (nam, nữ);
- 2.6. Đẩy gậy: THCS (nam, nữ);
- 2.7. Điền kinh: Tiểu học (TH), Trung học cơ sở (THCS).

Điều 3. ĐƠN VỊ VÀ ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Đơn vị dự thi: Mỗi trường TH, THCS là một đơn vị dự thi.

2. Đối tượng dự thi:

2.1. Đối tượng được dự thi:

Học sinh đang học tại các trường TH, THCS, TH&THCS xếp loại học lực từ trung bình trở lên, hạnh kiểm từ khá trở lên (*không áp dụng đối với HS tiểu học*) học kì I năm học 2017 – 2018 và có đủ sức khỏe thi đấu các môn thể thao mà học sinh đó đăng ký dự thi.

2.2. Độ tuổi của các đối tượng dự thi:

- Học sinh Tiểu học: 11 tuổi trở xuống (sinh năm 2007 về sau);
- Học sinh Trung học cơ sở: 15 tuổi trở xuống (sinh năm 2003 về sau);

2.3. Mỗi học sinh chỉ được đăng ký thi đấu cho 01 đơn vị, ở 01 cấp học, bậc học, trong 02 môn thi (điền kinh, thể thao) và thi đấu tối đa 03 nội dung.

2.4. Mỗi nội dung thi của môn thể thao hay môn điền kinh, mỗi đơn vị dự thi chỉ được đăng kí 01 đội nam và 01 đội nữ, 01 đơn nam và 01 đơn nữ, 01 đôi nam và đôi nữ .

Điều 4. ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Hồ sơ dự thi:

1.1. Danh sách học sinh đăng ký dự thi do Hiệu trưởng nhà trường ký tên và đóng dấu gồm:

- 01 bản đăng ký tổng hợp danh sách chính thức (mẫu 1) (mẫu Phòng sẽ gửi về các trường sau);

- 01 bản đăng ký chi tiết từng môn thi (mẫu 2) (mẫu Phòng sẽ gửi về các trường sau).

1.2. Giấy khám sức khỏe của từng học sinh hoặc tập thể VĐV dự thi từng môn (điền kinh, bóng đá, bóng chuyền...) do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp và xác nhận có đủ sức khỏe tham gia nội dung mà học sinh dự thi.

1.3. Phiếu thi đấu của VĐV (mẫu 3) (mẫu Phòng sẽ gửi về các trường sau).

2. Thời hạn đăng ký dự thi các môn tại HKPD cấp Thị:

2.1. Thời hạn đăng ký các nội dung thi tại các cụm do BTC đại hội các cụm quy định.

2.2. Thời hạn đăng ký các nội dung thi tại đại hội Thị xã trước ngày 05/1/2018.

Đăng ký gửi về theo hai địa chỉ sau:

a) Người nhận: Ông Đoàn Đức Thắng - Chuyên viên Phòng.

b) Email: doanthangtxka@gmail.com

3. Các quy định khác:

3.1. Trang phục:

- Trang phục thi đấu theo quy định của Điều lệ, Luật của môn thi và phải in rõ tên đơn vị lên trang phục (các môn thi đồng đội phải có số áo).

3.2. Trưởng đoàn là Lãnh đạo trường TH, THCS trong toàn Thị xã. Phụ trách các môn thi đấu phải là các cán bộ do lãnh đạo đơn vị cử đi.

3.3. Hiệu trưởng các trường chịu trách nhiệm về việc: Nếu học sinh đơn vị mình được chọn tham dự HKPD cấp tỉnh mà không tham gia BTC sẽ hủy kết quả của học sinh đó và xem xét thi đua của đơn vị đó.

3.4. Những học sinh được chọn để tham dự HKPD cấp tỉnh do BTC quyết định (dựa vào khả năng của VĐV đó, không nhất thiết là đạt giải nhất sẽ được chọn).

3.5. Hiệu trưởng nhà trường, chọn cử cán bộ phụ trách y tế, cán bộ phụ trách các môn thi và chịu trách nhiệm đưa đoàn dự thi đảm bảo việc ăn nghỉ, đi lại, thi đấu an toàn tuyệt đối.

Điều 5. THỜI GIAN THI ĐẤU

- **HKPD cấp trường:** tổ chức xong trước ngày 15/12/2017.

- **HKPD cấp cụm:** tổ chức xong trước 26/12/2017.

- Cụm số 01 (Gồm các trường TH, THCS thuộc các Phường(xã): Kỳ Ninh, Kỳ Hà, Kỳ Hưng, Kỳ Hoa, Sông Trí, Kỳ Trinh).

- Cụm số 02 (Gồm các trường TH, THCS thuộc các Phường (xã): Kỳ Thịnh, Kỳ Long, Kỳ Liên, Kỳ Phương, Kỳ Nam, Kỳ Lợi)

- **HKPD cấp Thị xã:**

+ Các môn Thể Thao dự kiến thi vào ngày 16, 17/01/2018.

+ Các môn Điền kinh dự kiến thi vào ngày 25, 26/01/2018.

(Nếu điều kiện thời tiết không thuận lợi BTC có thể thay đổi lịch thi đấu để đảm bảo an toàn cho học sinh).

Điều 6. TÍNH ĐIỂM VÀ XẾP HẠNG

1. Điểm các nội dung thi cá nhân tính theo xếp hạng từ thứ 1 đến thứ 3 cách tính như sau: Nhất 15 điểm, Nhì 10 điểm, Ba 7 điểm.

2. Điểm nội dung thi 4 x 100 tính theo xếp hạng từ thứ 1 đến thứ 3 cách tính như sau: Nhất 20 điểm, Nhì 15 điểm, Ba 10 điểm.

3. Điểm các môn thể thao thi đấu đồng đội tính theo xếp hạng từ 1 đến thứ 4, cách tính như sau: Giải nhất 30 điểm, Giải nhì 20 điểm, Giải ba 15 điểm, Giải KK 10 điểm.

4. Điểm toàn đoàn tại HKPD cấp thị: Là tổng điểm các môn thi của đơn vị đạt được.

5. Xếp hạng toàn đoàn theo điểm: Được tính theo thứ tự từ cao xuống thấp theo tổng số điểm đạt được của các đơn vị. Nếu bằng điểm nhau sẽ xét tổng số giải theo thứ tự từ giải nhất, giải nhì, giải ba tại HKPD cấp Thị xã.

Chương II

ĐIỀU LỆ TỪNG MÔN

Điều 7. MÔN ĐIỀN KINH

1. Đối tượng, số lượng VĐV tham gia: theo quy định tại mục 2, Điều 3 - Chương I.

2. Nội dung thi đấu HKPD cấp Thị xã:

2.1. TH: Chạy 60m, tại chỗ bật xa (nam, nữ).

2.2. THCS:

- Nam: Chạy 100m, 200m, 400m, tiếp sức 4x100m, 1500m, nhảy xa, nhảy cao;

- Nữ: Chạy 100m, 200m, 400m, tiếp sức 4x100m, 800m, nhảy xa, nhảy cao.

3. Hình thức thi: Cá nhân, đội (chạy tiếp sức).

4. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Điền kinh hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Cách tính điểm: Theo Điều 6 - Chương I.

6. Ở nội dung : Chạy 60m, tại chỗ bật xa (nam, nữ), chạy 100m, nhảy xa (nam, nữ) chọn 4 VĐV có thành tích từ 1 đến 4 vào thi chung kết.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 8. MÔN CỜ VUA

1. Đối tượng, số lượng VĐV tham gia: Theo quy định tại mục 2, Điều 3 - Chương I

2. Nội dung thi đấu: TH, THCS, (cá nhân nam, nữ).

3. Hình thức thi: Cá nhân.

4. Thể thức thi đấu: Hệ Thụy sĩ.

5. Luật thi đấu: Theo Luật Cờ vua hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Cách tính điểm và xếp hạng: Theo Điều 6 - Chương I.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba, cho mỗi nội dung thi.

Điều 9. MÔN BÓNG CHUYỀN

1. Đối tượng: theo quy định tại mục 2, Điều 3 - Chương I.

2. Số lượng VĐV tham gia: Mỗi đội gồm 12 VĐV,

3. Nội dung thi đấu: THCS nam, nữ;

4. Thể thức thi đấu:

4.1. Đấu loại trực tiếp 1 lần thua: Nhất cụm 01 gặp nhì cụm 02, nhất cụm 02 gặp nhì cụm 01 (nếu chỉ có 3 đội thì thi đấu vòng tròn tính điểm).

4.2. Mỗi trận đấu 3 hiệp, thắng 2, mỗi hiệp 25 điểm, riêng hiệp quyết thắng (hiệp 3) thi đấu 15 điểm.

5. Luật thi đấu:

Áp dụng Luật Bóng chuyền hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.1. Trang phục thi đấu thể thao, áo thi đấu phải có số.

5.2. Bóng thi đấu: do Ban tổ chức quyết định.

5.3. Nam THCS thi đấu trên sân 9m x 18m, lưới cao 2,25 mét.

5.4. Nữ THCS thi đấu trên sân 9m x 18m, lưới cao 2,0 mét

6. Cách tính điểm và xếp hạng: theo Điều 6 - Chương I.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba, 01 giải KK cho mỗi nội dung thi.

Điều 10. MÔN BÓNG ĐÁ

1. Đối tượng: theo quy định tại mục 2, Điều 3 – Chương I.

2. Số lượng VĐV

2.1. TH: Mỗi đội gồm 10 VĐV.

3. Nội dung:

3.1. TH nam 5 người

4. Thể thức thi đấu: Đấu loại trực tiếp một lần thua; không có trận hòa nếu hoà trong 2 hiệp chính sẽ thi đá phạt luân lưu để xác định đội thắng. (Nếu chỉ có 3 đội dự thi thì tổ chức thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm).

5. Luật thi đấu:

5.1. Áp dụng Luật Bóng đá hiện hành: 5 người, của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam.

5.2. Bóng thi đấu: Bóng số 4.

5.3. Giày, áo thi đấu:

- Dùng giày bata đế cao su thường, có thể dùng giày đế mềm có núm chống trơn;
- Mỗi đội phải có 02 bộ áo khác màu, có số; trong một trận đấu cả đội phải mặc áo thi đấu phải cùng màu (trừ thủ môn).

5.4. Đối với TH: Thi đấu trong 2 hiệp mỗi hiệp 20 phút, tính cả thời gian bóng ngoài cuộc (giữa 2 hiệp nghỉ 10 phút).

6. Cách tính điểm: Theo Điều 6 - Chương I.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba, 01 giải KK cho mỗi nội dung thi.

Điều 11. MÔN BÓNG BÀN

1. Đối tượng, số lượng VĐV tham gia: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 - Chương I.

2. Nội dung thi đấu: TH, THCS, (Đơn nam, đơn nữ).

3. Hình thức thi: Cá nhân.

4. Thể thức thi đấu: Đấu loại trực tiếp 1 lần thua: Nhất cụm 01 gặp nhì cụm 02, nhất cụm 02 gặp Nhì cụm 01 (nếu chỉ có 3 đội thì thi đấu vòng tròn tính điểm)

5. Luật thi đấu:

5.1. Áp dụng Luật Bóng bàn hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.2. Quy định mỗi trận đấu: Thi đấu 5 hiệp (thắng 3), điểm mỗi hiệp là 11 điểm.

5.3. Trang phục thi đấu: VĐV phải mặc trang phục thi đấu thể thao.

6. Cách tính điểm và xếp hạng: Theo Điều 6 - Chương I.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 12. MÔN ĐÁ CẦU

1. Đối tượng, số lượng VĐV tham gia: Theo quy định tại mục 2, Điều 3 - Chương I

2. Nội dung thi đấu: THCS (đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ).

3. Hình thức thi: Đơn, đôi.

4. Thể thức thi đấu: Đấu loại trực tiếp 1 lần thua: Nhất cụm 01 gặp nhì cụm 02, nhất cụm 02 gặp Nhì cụm 01 (nếu chỉ có 3 đội thì thi đấu vòng tròn tính điểm)

5. Luật thi đấu:

5.1. Áp dụng theo Luật thi đấu Đá cầu hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.2. Trang phục thi đấu: VĐV phải mặc trang phục thi đấu thể thao.

6. Cách tính điểm và xếp hạng: Theo Điều 6 - Chương I.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 13. MÔN ĐẨY GẬY

1. Đối tượng dự thi và lứa tuổi: Theo qui định của mục 2, Điều 3, Chương I.

2. Nội dung thi

2.1. THCS.

- Nam thi đấu 4 hạng cân: Đến 45 kg, trên 45 kg đến 50 kg, trên 50 kg đến 55 kg, trên 55 kg đến 60 kg;

- Nữ thi đấu 4 hạng cân: Đến 38 kg, trên 38 kg đến 42 kg, trên 42 kg đến 46 kg, trên 46 kg đến 52 kg.

3. Thể thức thi đấu: Đấu loại trực tiếp 1 lần thua: Nhất cụm 01 gặp nhì cụm 02, nhất cụm 02 gặp Nhì cụm 01 (nếu nội dung nào chỉ có 3 VĐV thì thi đấu vòng tròn tính điểm).

4. Số lượng VĐV tham gia:

Mỗi đơn vị được đăng ký 01 VĐV thi đấu cho mỗi hạng cân.

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu môn Đẩy gậy hiện hành, do Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.

6. Trang phục thi đấu: VĐV phải mặc trang phục thi đấu thể thao, dày chuyên dụng hoặc dày Ba ta (không được dùng dày có đế tự chế).

6. Cách tính điểm và xếp hạng: Theo Điều 6 - Chương I của Điều lệ này.

7. Khen thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi hạng cân.

Chương III

KHIẾU NẠI - KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

Điều 14. KHIẾU NẠI

1. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật:

Chỉ có Lãnh đạo đoàn, huấn luyện viên mới có quyền khiếu nại. Khi khiếu nại phải có văn bản nộp cho Tổ Trọng tài nội dung thi khi xảy ra sự cố. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật, luật do Tổ Trọng tài nội dung thi xử lý, giải quyết tại chỗ. Tổ Trọng tài cuộc thi phải giải quyết trước khi buổi thi kết thúc. Mọi cá nhân, đơn vị có liên quan phải phục tùng các quyết định của Tổ Trọng tài nội dung thi về những vấn đề khiếu nại. Nếu thấy chưa thỏa đáng có quyền khiếu nại lên Ban Tổ chức Đại hội, nhưng không được cố tình kéo dài cuộc thi hoặc bỏ cuộc.

2. Các khiếu nại về nhân sự: Chỉ có Trưởng đoàn mới có quyền khiếu nại và phải có văn bản nộp cho Ban Tổ chức. Ban Tổ chức sẽ giải quyết tại chỗ, trường hợp chưa có đủ điều kiện xử lý ngay sẽ bảo lưu để thẩm tra và xử lý sau (chậm nhất là 1 tháng sau khi HKPD cấp Thị kết thúc) và thông báo lại với đơn vị có đơn khiếu nại bằng văn bản.

Điều 15. KHEN THƯỞNG

1. Căn cứ vào kết quả thi đấu của từng cá nhân và các đơn vị, Ban tổ chức HKPD cấp Thị xã có các hình thức khen thưởng như sau:

1.1. Giải toàn đoàn: Tặng cờ nhất, nhì, ba cho các tập thể đạt giải toàn đoàn tại HKPD cấp Thị theo Điều lệ.

1.2. Cấp Giấy chứng nhận học sinh giỏi môn Thể dục cho các học sinh đạt thành tích nhất, nhì, ba và giải khuyến khích các môn thi đấu đồng đội tại HKPD cấp Thị theo Điều lệ.

Điều 16. KỶ LUẬT

1. Bất kỳ cá nhân, đơn vị nào vi phạm Điều lệ và các quy định của Ban Tổ chức HKPD cấp Thị xã, cụm và từng môn thi điền kinh, thể thao trong chương trình HKPD như: Bỏ cuộc, kích động bỏ cuộc, có hành vi gây gổ, tự ý kéo dài thời gian trong mọi tình huống... tùy theo mức độ vi phạm sẽ áp dụng hình thức kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo đến truất quyền thi đấu của VĐV, quyền chỉ đạo, huỷ bỏ thành tích thi đấu của cá nhân vi phạm và thành tích của đồng đội có cá nhân vi phạm.

2. Cá nhân, đơn vị có đơn khiếu nại sai sự thật sẽ bị Ban Tổ chức HKPD xử lý kỷ luật theo mức độ quy định.

3. Ban Tổ chức HKPD sẽ kiến nghị Phòng GD&ĐT không xếp loại thi đua theo tiêu chí đánh giá công tác thi đua của Phòng GD&ĐT đối với đơn vị có vi phạm, thông báo toàn ngành và xử lý kỷ luật đối với các cán bộ phụ trách đơn vị có vi phạm theo tinh thần của Chỉ thị 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về “chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao”/.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Tĩnh
- Thường trực thị Ủy;
- Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND thị xã ;
- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT
- TTVH-TT&DL thị xã
- Các trường TH, THCS, THPT;
- Lưu VT;
- *Gửi văn bản điện tử.*

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Sum